TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: 62/2022/KDTM-ST
Ngày: 29-8-2022
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mộng Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Soan

2. Ông Phan Minh Thanh

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Bùi Thành Luân, là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Duy Bảo Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 79/2019/TLST- KDTM ngày 02 tháng 12 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 269/2022/QĐXXST-KDTM ngày 14 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 233/2022/QĐST-KDTM ngày 05 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH P VN; Trụ sở: Lô J1-J2 KCN Thăng Long, Kim Chung, phường Đông An, Thành phố Hà Nội; Địa chỉ chi nhánh: Tầng 7, Tòa nhà E Town, số 347 đường Cộng Hòa, Phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Vũ Khánh D, sinh năm: 1988, ông Phạm Thành L, sinh năm 1989 và bà Đoàn Thị Thu T, sinh năm 1987. Cùng địa chỉ liên hệ: Tầng 7, Tòa nhà ETown, số 347 đường Cộng Hòa, Phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo giấy ủy quyền số 01082022/UQ-PV ngày 01/8/2022). (Có mặt)

2. Bị đơn: Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP; Trụ sở: Số 39 đường Lê Đức Thọ, Phường 7, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Trương Hoàng H. Chức danh: Giám đốc; Chỗ ở hiện tại: Số 37 đường Nguyễn Huy Điển, Phường 07, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/10/2019 và trong quá trình xét xử, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phạm Thành L trình bày:

Ngày 21/01/2019, Chi nhánh Công ty TNHH P VN tại Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Bên Bán) và Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP (sau đây gọi tắt là Bên Mua) đã ký kết Hợp đồng mua bán số PSV19/Haophong-Pana210119 (sau đây gọi tắt là Hợp đồng).

Theo Hợp đồng, Bên Bán sẽ cung cấp cho Bên Mua lô hàng điều hòa không khí của hãng Panasonic với tổng trị giá (đã bao gồm VAT) là: 4.693.455.149 (Bốn tỷ sáu trăm chín mươi ba triệu bốn trăm năm mươi lăm ngàn một trăm bốn mươi chín) đồng.

Theo khoản 3 Điều III của Hợp đồng, Bên Bán có trách nhiệm giao hàng trong vòng 7 tuần đến 16 tuần làm việc kể từ ngày hai bên ký kết Hợp đồng. Theo quy định tại Điều II của Hợp đồng, Bên Mua có trách nhiệm thanh toán cho Bên Bán 100% giá trị tương ứng của từng đợt giao hàng bao gồm VAT trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày Bên Bán xuất hóa đơn hoặc ngày giao hàng trong trường hợp ngày giao hàng trễ hơn 02 ngày so với ngày xuất hóa đơn.

Đối với các hóa đơn bán hàng đã được Bên Bán xuất trước ngày 26/4/2019 đều đã được Bên Mua thanh toán đúng hạn. Đối với các hóa đơn bán hàng đã được Bên Bán xuất vào ngày 26/4/2019 và ngày 25/5/2019, Bên Mua đã thanh toán không đúng hạn, cụ thể như sau:

Kỳ I:

- Ngày hóa đơn: 26/4/2019, hạn thanh toán là ngày 26/5/2019 với giá trị: 374.673.596 đồng;

- Ngày hóa đơn: 26/4/2019, hạn thanh toán là ngày 26/5/2019 với giá trị: 396.303.985 đồng.

Tổng giá trị hóa đơn thanh toán cho Kỳ I: 770.977.581 đồng. Bên Mua đã thanh toán cho Kỳ I số tiền là: 81.754.887 đồng. Giá trị quá hạn thanh toán cho Kỳ I là: 689.222.694 đồng.

Kỳ II: Ngày hóa đơn: 25/5/2019, hạn thanh toán là ngày 24/6/2019 với giá trị: 292.477.478 đồng;

Giá trị hóa đơn thanh toán cho Kỳ II: 292.477.478 đồng. Giá trị quá hạn thanh toán cho Kỳ II là: 292.477.478 đồng.

Tổng giá trị quá hạn thanh toán cho Kỳ I và Kỳ II là: 981.700.172 đồng.

Mặc dù Bên Bán đã nhiều lần nhắc nhở, đề nghị Bên Mua thực hiện thanh toán tổng giá trị quá hạn thanh toán nói trên và đề nghị Bên Mua hợp tác đưa ra phương án giải quyết để hai bên tiếp tục thực hiện Hợp đồng, nhưng tính đến ngày 24/9/2019, Bên Mua vẫn không thanh toán cho Bên Bán, hơn nữa còn đưa ra nhiều lý do không có bằng chứng thuyết phục để làm căn cứ cho việc Bên Mua không thực hiện thanh toán.

Do Bên Mua không có thiện chí thanh toán và trốn tránh nghĩa vụ thanh toán đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Bên Bán nên Công ty TNHH P VN làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Buộc Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP phải thanh toán ngay tổng giá trị quá hạn thanh toán cho Kỳ I và Kỳ II là: 981.700.172 đồng cho Bên Bán;

- Theo quy định tại Điều VI của Hợp đồng, buộc Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP phải thanh toán khoản tiền phạt vi phạm hợp đồng do vi phạm nghĩa vụ thanh toán đối với Công ty TNHH P VN số tiền là: 78.536.014 đồng, tương ứng 8% tổng giá trị quá hạn thanh toán;

- Theo quy định tại Điều VI của Hợp đồng, buộc Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP phải bồi thường thiệt hại cho Bên Bán do việc chậm thanh toán gây ra hậu quả làm Bên Bán mất khoản tiền lãi trên tổng giá trị quá hạn thanh toán tạm tính đến hết ngày 24/9/2019 là: 20.861.058 đồng.

Tổng cộng các khoản là: 1.081.097.244 đồng.

Tại Đơn đề nghị bổ sung yêu cầu khởi kiện đề ngày 14/10/2020, nguyên đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện như sau: Chấm dứt ngay lập tức hiệu lực của Hợp đồng mua bán số: PSV19/Haophong-Pana210119 đã ký kết giữa Chi nhánh Công ty TNHH P VN tại Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP.

Tại Bản tự khai ngày 28/6/2022, nguyên đơn xác định yêu cầu khởi kiện như sau: Buộc bị đơn Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP phải thanh toán số tiền quá hạn thanh toán của cả hai kỳ là: 851.700.172 (Tám trăm năm mươi mốt triệu bảy trăm ngàn một trăm bảy mươi hai) đồng và chấm dứt hiệu lực của Hợp đồng mua bán số: PSV19/Haophong-Pana210119 đã ký kết giữa Chi nhánh Công ty TNHH P VN tại Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn - ông Trương Hoàng H trình bày (theo bản tự khai đề ngày 16/12/2019):

Bị đơn xác nhận có ký hợp đồng như nguyên đơn trình bày. Ngày 21/01/2019, Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP (sau đây gọi tắt là Công ty HP) có ký với Chi nhánh Công ty TNHH P VN tại Thành phố Hồ Chí Minh Hợp đồng mua bán số:

PSV19/Haophong-Pana210119 như nguyên đơn trình bày. Ngày 10/5/2019, Công ty HP ký Hợp đồng với Công ty Bảo hiểm Pjico Tiền Giang số 1001/2019/HAOPHONG-PJICO TIEN GIANG về việc lắp đặt hệ thống điều hòa không khí. Do đó, Công ty HP yêu cầu phía nguyên đơn giao hàng. Tuy nhiên, nguyên đơn giao hàng nhưng không giao đủ chủng loại máy như thỏa thuận đã ký trong Hợp đồng, cụ thể là loại máy số hiệu: S-48PU2H5-8 và U-48PSH5-8. Cho nên Công ty HP đã vi phạm Hợp đồng với Công ty Bảo hiểm Pjico Tiền Giang. Trên tinh thần thiện chí giải quyết, ngày 04/11/2019, Công ty HP đã gửi thư điện tử yêu cầu phía nguyên đơn cử đại diện qua Công ty HP để trao đổi và hỗ trợ, thỏa thuận để giải quyết nhưng phía nguyên đơn vẫn khởi kiện Công ty HP. Ngày 11/11/2019, phía nguyên đơn đã cử người đại diện qua Công ty HP để làm việc và hai bên thỏa thuận ngày 18/11/2019 Công ty HP sẽ thanh toán số tiền 100.000.000 đồng (Công ty HP đã thanh toán) và Công ty HP cam kết sẽ thanh toán 50% trong tháng 12/2019, 50% còn lại trong tháng 01/2020, nhưng phía nguyên đơn vẫn khởi kiện Công ty HP. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Công ty HP không đồng ý vì lỗi hoàn toàn là do phía nguyên đơn. Do phía nguyên đơn giao không đủ chủng loại máy như Hợp đồng đã ký kết dẫn đến việc Công ty HP đã vi phạm hợp đồng với đối tác gây thiệt hại đến quyền và nghĩa vụ hợp pháp của Công ty HP. Do đó, Công ty HP không đồng ý với khoản tiền phạt vi phạm hợp đồng do vi phạm nghĩa vụ thanh toán số tiền là: 78.536.014 đồng và khoản tiền lãi trên tổng giá trị quá hạn thanh toán tạm tính đến hết ngày 24/9/2019 là: 20.861.058 đồng.

Tại phiên tòa và tại Bản tự khai ngày 26/8/2022, nguyên đơn - Công ty TNHH P VN rút một phần yêu cầu đối với phần bồi thường thiệt hại cho Bên Bán do việc chậm thanh toán gây ra hậu quả làm Bên Bán mất khoản tiền lãi trên tổng giá trị quá hạn thanh toán tạm tính đến hết ngày 24/9/2019 là: 20.861.058 đồng. Như vậy, nguyên đơn yêu cầu bị đơn - Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP phải thanh toán số tiền là: 919.836.185 (Chín trăm mười chín triệu tám trăm ba mươi sáu ngàn một trăm tám mươi lăm) đồng, bao gồm: Tổng giá trị quá hạn thanh toán là: 851.700.172 (Tám trăm năm mươi mốt triệu bảy trăm ngàn một trăm bảy mươi hai) đồng, khoản tiền phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán (theo quy định tại Điều VI của Hợp đồng) tương đương 8% của tổng giá trị quá hạn thanh toán là: 851.700.172 đồng x 8% = 68.136.014 đồng và chấm dứt hiệu lực của Hợp đồng mua bán số: PSV19/Haophong-Pana210119 đã ký kết giữa Chi nhánh Công ty TNHH P VN tại Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP.

Bị đơn Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, thực hiện việc gửi các văn bản tố tụng, hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng các qui định tại Điều 70, Điều 71; bị đơn chưa thực hiện đúng qui định tại Điều 70, Điều 72, Điều 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ do đương sự xuất trình và do Tòa án thu thập được đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với yêu cầu bị đơn phải thanh toán nợ gốc.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc phạt vi phạm đối với số tiền quá hạn thanh toán theo hoá đơn ngày 26/04/2019. Không chấp nhận yêu cầu phạt vi phạm đối với số tiền quá hạn thanh toán theo hoá đơn ngày 25/05/2019.

3. Đình chỉ đối với yêu cầu Công ty HP bồi thường thiệt hại do bên bán chậm thanh toán gây hậu quả làm bên bán bị mất khoản tiền lãi trên tổng giá trị quá hạn thanh toán theo thoả thuận tại Điều Vi của hợp đồng mua bán.

4. Ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự về việc chấm dứt hợp đồng kịnh tế số PSV19/Haophong-Pana210119 ngày 21/01/2019.

5. Đương sự phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Công ty TNHH P VN khởi kiện Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP về việc yêu cầu thanh toán tiền hàng hóa theo hợp đồng mua bán giữa hai bên, do đó quan hệ tranh chấp trong vụ án là tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa, các đương sự có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận, bị đơn có trụ sở tại quận Gò Vấp. Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tranh chấp kinh doanh thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn - Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP.

3. Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH P VN (sau đây gọi tắt là Công ty P) yêu cầu Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP (sau đây gọi tắt là Công ty HP) phải thanh toán số tiền hàng còn thiếu là: 981.700.172 (Chín trăm tám mươi mốt triệu bảy trăm ngàn một trăm bảy mươi hai) đồng, bao gồm: Tổng giá trị quá hạn thanh toán là: 851.700.172 (Tám trăm năm mươi mốt triệu bảy trăm ngàn một trăm bảy mươi hai) đồng, phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán số tiền là: 68.136.014 đồng, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Căn cứ Hợp đồng mua bán số: PSV19/Haophong-Pana210119 ngày 21/01/2019 (Sau đây gọi là Hợp đồng) giữa Chi nhánh Công ty TNHH P VN tại Thành phố Hồ Chí Minh với Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP thể hiện giữa hai bên có ký kết hợp đồng về việc mua bán lô hàng điều hòa không khí của hãng Panasonic với tổng trị giá (đã bao gồm VAT) là: 4.693.455.149 (Bốn tỷ sáu trăm chín mươi ba triệu bốn trăm năm mươi lăm ngàn một trăm bốn mươi chín) đồng.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, ngày 26/4/2019 phía nguyên đơn đã giao hàng và xuất hóa đơn hạn thanh toán là ngày 26/5/2019 cho Kỳ I, tổng giá trị hóa đơn là: 770.977.581 (Bảy trăm bảy mươi triệu chín trăm bảy mươi bảy ngàn năm trăm tám mươi mốt) đồng. Công ty HP đã thanh toán cho Kỳ I số tiền là: 211.754.887 (Hai trăm mười một triệu bảy trăm năm mươi bốn ngàn tám trăm tám mươi bảy) đồng. Còn lại số tiền quá hạn chưa thanh toán cho Kỳ I là: 559.222.694 (Năm trăm năm mươi chín triệu hai trăm hai mươi hai ngàn sáu trăm chín mươi bốn) đồng.

Ngày 25/5/2019, phía nguyên đơn đã giao hàng và xuất hóa đơn hạn thanh toán là ngày 24/6/2019 cho Kỳ II với giá trị là: 292.477.478 (Hai trăm chín mươi hai triệu bốn trăm bảy mươi bảy ngàn bốn trăm bảy mươi tám) đồng. Công ty HP chưa thanh toán.

Tổng giá trị quá hạn thanh toán cho Kỳ I và Kỳ II Công ty HP phải thanh toán là: 851.700.172 (Tám trăm năm mươi mốt triệu bảy trăm ngàn một trăm bảy mươi hai) đồng.

Tại Biên bản ghi nhận ngày 22/3/2021 và các Biên bản hòa giải ngày 02/7/2020, ngày 25/5/2021, các bên đã đối chiếu công nợ gốc với nhau, bị đơn xác nhận có ký Hợp đồng như trên và xác nhận số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho nguyên đơn là: 851.700.172 (Tám trăm năm mươi mốt triệu bảy trăm ngàn một trăm bảy mươi hai) đồng. Do đó, nguyên đơn yêu cầu Công ty HP phải thanh toán phần

nợ gốc là: 851.700.172 (Tám trăm năm mươi mốt triệu bảy trăm ngàn một trăm bảy mươi hai) đồng là có cơ sở chấp nhận.

Tại Biên bản hòa giải ngày 25/5/2021, Công ty HP xác nhận và đồng ý thanh toán số tiền nợ gốc hàng hóa mà nguyên đơn đã giao nhưng đề nghị nguyên đơn hỗ trợ làm giấy xác nhận số máy mà bị đơn đã mua của bên thứ ba có chức năng giống với hàng hóa mà giữa nguyên đơn và bị đơn đã ký kết theo hợp đồng. Sau khi có giấy xác nhận từ phía nguyên đơn thì bị đơn sẽ tiến hành thanh toán số tiền còn thiếu. Ngày 08/11/2021, theo đề nghị của bị đơn, phía nguyên đơn đã thực hiện gửi Thư xác nhận về việc thay đổi mã hiệu máy điều hòa không khí cục bộ thương mại Panasonic gửi cho bị đơn Công ty HP. Tuy nhiên, Công ty HP không có phản hồi và Công ty P cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh Công ty HP đã nhận được Thư xác nhận của Công ty P. Đồng thời, Công ty HP không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập, vắng mặt tại phiên tòa, không cung cấp tài liệu, chứng cứ nên Hội đồng xét xử không ghi nhận được ý kiến của bị đơn.

Xét yêu cầu của nguyên đơn buộc Công ty HP phải thanh toán khoản tiền phạt vi phạm nghĩa vụ thanh toán số tiền là: 68.136.014 (Sáu mươi tám triệu một trăm ba mươi sáu ngàn không trăm mười bốn) đồng.

Quá trình thực hiện Hợp đồng, nguyên đơn trình bày các hoá đơn trước ngày 26/04/2019 phía Công ty HP đều thanh toán đủ. Riêng hoá đơn của 2 kỳ giao hàng vào ngày 26/04/2019 và 25/05/2019 thì Công ty HP vẫn chưa thanh toán.

Phía nguyên đơn xác nhận đã không giao hàng đủ loại máy vào kỳ giao hàng thứ hai theo hoá đơn ngày 25/05/2019, riêng đối với đợt giao hàng thứ nhất theo hoá đơn ngày 26/04/2019, phía nguyên đơn đã giao đầy đủ, đúng loại, đúng hạn như thoả thuận. Do kỳ giao hàng thứ hai theo hoá đơn ngày 25/05/2019 phía nguyên đơn đã giao không đủ loại hàng như thoả thuận trong Hợp đồng và cũng không có công văn thông báo về việc chậm trễ giao hàng đối với máy điều hòa không khí S-48PU2H5-8 nên Công ty HP đã có công văn yêu cầu phía nguyên đơn nêu rõ lý do không giao hàng đúng hạn vào ngày 13/06/2019 nhưng không nhận được phản hồi từ phía nguyên đơn. Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn xác nhận đã nhận được Công văn ngày 13/6/2019 của Công ty HP và không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh có phản hồi công văn này cho Công ty HP. Việc Công ty P xác nhận có sự việc giao hàng không đủ và không đúng hạn đối với loại máy điều hòa không khí S-48PU2H5-8 là đã vi phạm Điều III của Hợp đồng mua bán đã ký kết và vi phạm khoản 1 Điều 37 Luật Thương mại năm 2005 về thời hạn giao hàng: "Bên bán phải giao hàng vào đúng thời điểm giao hàng đã thoả thuận trong hợp đồng". Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn trình bày sự việc không giao hàng đúng hạn đối với loại máy nêu trên ở kỳ giao hàng thứ hai theo hóa đơn ngày 25/5/2019 là đã có thỏa thuận thống nhất bằng điện thoại giữa hai bên. Tuy nhiên, Công ty P không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh hai bên có sự thỏa thuận này và khắc phục

việc giao thiếu hàng. Do đó, phía nguyên đơn có vi phạm về việc không giao đủ hàng ở kỳ giao hàng thứ hai như thoả thuận đã làm ảnh hưởng quyền lợi hợp pháp của Công ty HP đối với bên thứ ba.

Như vậy, việc Công ty HP vi phạm nghĩa vụ thanh toán cũng do một phần lỗi của nguyên đơn. Tuy nhiên, phía nguyên đơn chỉ vi phạm ở kỳ giao hàng thứ hai theo hoá đơn ngày 25/05/2019, đối với kỳ giao hàng theo hoá đơn ngày 26/04/2019, phía nguyên đơn đã giao hàng đầy đủ, đúng loại, đúng hạn. Do đó, như đã phân tích trên chỉ có căn cứ chấp nhận phạt vi phạm đối với số tiền quá hạn thanh toán theo hoá đơn ngày 26/04/2019 (theo quy định tại Điều VI của Hợp đồng) tương đương 8% của giá trị quá hạn thanh toán của Kỳ I là: 559.222.694 đồng x 8% = 44.737.816 đồng; không có căn cứ chấp nhận phạt vi phạm đối với số tiền quá hạn theo hoá đơn ngày 25/05/2019 tương đương 8% của giá trị quá hạn thanh toán của Kỳ II là: 292.477.478 đồng x 8% = 23.398.198 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Công ty HP phải thanh toán cho nguyên đơn là: 851.700.172 đồng + 44.737.816 đồng = 896.437.988 (Tám trăm chín mươi sáu triệu bốn trăm ba mươi bảy ngàn chín trăm tám mươi tám) đồng

Xét yêu cầu của Công ty P buộc Công ty HP phải bồi thường thiệt hại cho Bên Bán do việc chậm thanh toán gây ra hậu quả làm Bên Bán mất khoản tiền lãi trên tổng giá trị quá hạn thanh toán theo thoả thuận tại Điều VI của Hợp đồng mua bán. Tại các bản tự khai ngày 28/6/2022, ngày 26/8/2022, các buổi làm việc, hòa giải và tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn xác nhận rút yêu cầu này nên Hội đồng xét xử không xem xét, đình chỉ đối với yêu cầu này của nguyên đơn.

Xét Đơn đề nghị bổ sung yêu cầu khởi kiện đề ngày 14/10/2020, nguyên đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện như sau: Chấm dứt ngay lập tức hiệu lực của Hợp đồng mua bán số: PSV19/Haophong-Pana210119 đã ký kết giữa Chi nhánh Công ty TNHH P VN tại Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP. Tuy nhiên, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp sau khi tiến hành xem xét Đơn khởi kiện bổ sung nhận thấy Đơn khởi kiện bổ sung của Công ty P chưa đúng quy định nên Tòa án nhân dân quận Gò Vấp căn cứ vào khoản 4 Điều 189, điểm a khoản 3 Điều 191 và Điều 193 của Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu nguyên đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện, cụ thể: Theo nội dung ủy quyền thì ông Phạm Thành L không được ủy quyền về việc ký đơn khởi kiện bổ sung, vì vậy yêu cầu Công ty TNHH P VN làm lại đơn khởi kiện bổ sung và người ký đơn phải là người có thẩm quyền ký đơn. Hết thời hạn thông báo nhưng phía nguyên đơn không nộp lại Đơn đề nghị bổ sung yêu cầu khởi kiện theo đúng yêu cầu của Tòa án nên Tòa án nhân quận Gò Vấp không thụ lý yêu cầu bổ sung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xét việc chấm dứt hiệu lực của Hợp đồng mua bán số: PSV19/Haophong-Pana210119 đã ký kết giữa Chi nhánh Công ty TNHH P VN tại Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP. Tại các bản tự khai, các buổi làm việc và

hòa giải, nguyên đơn yêu cầu chấm dứt hiệu lực của Hợp đồng mua bán nêu trên và bị đơn đồng ý. Như vậy, giữa nguyên đơn và bị đơn thỏa thuận thống nhất được về việc chấm dứt hiệu lực của Hợp đồng mua bán nêu trên. Đây là sự thỏa thuận tự nguyện và không trái với quy định của pháp luật nên ghi nhận.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp là có cơ sở để chấp nhận.

4. Về án phí:

Căn cứ quy định của Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn là: 896.437.988 (Tám trăm chín mươi sáu triệu bốn trăm ba mươi bảy ngàn chín trăm tám mươi tám) đồng. Do đó, Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP phải chịu án phí kinh doanh thương mại là 38.893.140 (Ba mươi tám triệu tám trăm chín mươi ba ngàn một trăm bốn mươi) đồng.

Công ty TNHH P VN phải chịu án phí trên số tiền không được chấp nhận 23.398.198 (Hai mươi ba triệu ba trăm chín mươi tám ngàn một trăm chín mươi tám) đồng là: 3.000.000 (Ba triệu) đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.216.458 (Hai mươi hai triệu hai trăm mười sáu ngàn bốn trăm năm mươi tám) đồng theo biên lai thu số AA/2019/0025093 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả lại tiền tạm nộp án phí cho nguyên đơn là: 19.216.458 (Mười chín triệu hai trăm mười sáu ngàn bốn trăm năm mươi tám) đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 1 Điều 40, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 235, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 37, 50, 55, 292, 297 và Điều 306 của Luật Thương mại năm 2005;

Căn cứ khoản 2 Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội Đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty TNHH P VN.

Buộc Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP trả cho Công ty TNHH P VN số tiền là: 896.437.988 (Tám trăm chín mươi sáu triệu bốn trăm ba mươi bảy ngàn chín trăm tám mươi tám) đồng. Trong đó, nợ gốc là: 851.700.172 (Tám trăm năm mươi mốt triệu bảy trăm ngàn một trăm bảy mươi hai) đồng, tiền phạt vi phạm đối với số tiền quá hạn theo hoá đơn ngày 26/04/2019 (theo quy định tại Điều VI của Hợp đồng) tương đương 8% của giá trị quá hạn thanh toán của Kỳ I là: 559.222.694 đồng x 8% = 44.737.816 (Bốn mươi bốn triệu bảy trăm ba mươi bảy ngàn tám trăm mười sáu) đồng. Trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu phạt vi phạm đối với số tiền quá hạn theo hoá đơn ngày 25/05/2019 tương đương 8% của giá trị quá hạn thanh toán của Kỳ II là: 292.477.478 đồng x 8% = 23.398.198 (Hai mươi ba triệu ba trăm chín mươi tám ngàn một trăm chín mươi tám) đồng.

Đình chỉ đối với yêu cầu của nguyên đơn về việc: Yêu cầu bị đơn phải bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn do việc chậm thanh toán làm phát sinh khoản tiền lãi trên tổng giá trị quá hạn thanh toán.

Ghi nhận sự nguyện của nguyên đơn Công ty TNHH P VN và bị đơn Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP về việc chấm dứt hiệu lực của Hợp đồng mua bán số: PSV19/Haophong-Pana210119 đã ký kết giữa Chi nhánh Công ty TNHH P VN tại Thành phố Hồ Chí Minh và Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP phải chịu án phí kinh doanh thương mại là: 38.893.140 (Ba mươi tám triệu tám trăm chín mươi ba ngàn một trăm bốn mươi) đồng. Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Công ty TNHH P VN phải chịu án phí trên số tiền không được chấp nhận 23.398.198 (Hai mươi ba triệu ba trăm chín mươi tám ngàn một trăm chín mươi tám) đồng là: 3.000.000 (Ba triệu) đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 22.216.458 (Hai mươi hai triệu hai trăm mười sáu ngàn bốn trăm năm mươi tám) đồng theo biên lai thu số AA/2019/0025093 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn trả lại tiền ứng án phí đã nộp cho nguyên đơn là: 19.216.458 (Mười chín triệu hai trăm mười sáu ngàn bốn trăm năm mươi tám) đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

Công ty TNHH P VN được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Công ty TNHH Cơ điện lạnh HP được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Tp.HCM;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- Các đương sự;
- Lưu, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Mộng Tuyền